

# TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

MẠCH QUANG THẮNG (\*)

**Tóm tắt:** Gần 80 năm qua, Quân đội nhân dân Việt Nam phát triển không ngừng, được dẫn dắt bởi tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Quân đội từ Nhân dân mà ra, vì Nhân dân phục vụ, sẵn sàng chiến đấu, hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, tự do, hạnh phúc của Nhân dân, nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng; một đội quân đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng. Trong thời gian tới, Quân đội phải tiếp tục đẩy mạnh phấn đấu học tập, vận dụng, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh trong điều kiện mới, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, góp phần bảo đảm môi trường hòa bình, ổn định cho sự phát triển bền vững đất nước, xứng danh "Bộ đội Cụ Hồ".

**Từ khoá:** Quân đội; tư tưởng Hồ Chí Minh; xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

**Abstract:** Over the past 80 years, the People's Army of Vietnam has developed continuously under the guidance of Ho Chi Minh thought on building the Army from the people, serving the people, which is prepared to combat and sacrifice for the sake of the people, independence and freedom of the Fatherland, freedom and happiness of the People, completing every task, overcoming every difficulty, defeating every enemy; an army placed under the absolute, direct leadership in all aspects of the Party. In the upcoming time, the Army must continue strengthening its efforts to study, apply and promote Ho Chi Minh thought under new circumstances, successfully implementing the Resolution of the 13th Party Congress, and contributing to ensuring the peaceful and stable environment for sustainable development of the country, to be worthy of the title "Uncle Ho's Army".

**Keywords:** Army; Ho Chi Minh Thought; construction and defense of the Fatherland.

**Ngày nhận bài:** 11/11/2021

**Ngày biên tập:** 19/11/2021

**Ngày duyệt đăng:** 20/12/2021

Cử tịch Hồ Chí Minh là nhà chiến lược quân sự lỗi lạc, người sáng lập lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam. Chỉ thị thành lập *Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân* ngày 22/12/1944 là văn bản sớm thể hiện điều đó. Từ lực lượng khởi đầu là các *Đội tự vệ* đó trong cao trào cách mạng những năm 1930-1931 và Xô-viết Nghệ Tĩnh đến Khởi nghĩa vũ trang Bắc Sơn (tỉnh Lạng Sơn) tháng 9/1940 hình thành *Đội Du kích Bắc Sơn*, tiến tới thành lập *Đội Cứu quốc quân* gồm ba trung đội năm 1941 đã chứng tỏ rằng, Đảng ta chú trọng tới việc từng bước xây dựng lực lượng vũ trang để tiến hành cách mạng giải phóng dân tộc, xây dựng và

bảo vệ Tổ quốc. Tại Hội nghị Trung ương Đảng tháng 11/1940, vấn đề "vũ trang bạo động" đã được chú ý. Đặc biệt, đến Hội nghị Trung ương tháng 5/1941 do lãnh tụ Hồ Chí Minh chủ trì tại Pác Bó (tỉnh Cao Bằng), Đảng đã quan tâm đẩy mạnh hơn nữa việc thực hiện chủ trương khởi nghĩa từng phần tiến lên Tổng khởi nghĩa để giành chính quyền về tay cách mạng. Tháng 5/1945, theo chủ trương của Đảng và thực hiện Nghị quyết Hội nghị Quân sự cách mạng Bắc Kỳ, *Đội Cứu quốc quân* đã hợp nhất với *Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân* thành *Việt Nam Giải phóng quân*.

**1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam**

**1.1. Quân đội cách mạng của Nhân dân**

Quân đội cách mạng của Việt Nam từ Nhân dân mà ra, vì Nhân dân mà phục vụ. Đây là

(\*) GS.TS; Giảng viên cao cấp Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh



quan điểm chỉ đạo cơ bản, quan trọng của Chủ tịch Hồ Chí Minh chi phối toàn bộ quá trình xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam từ ngày được thành lập. Khi mới thành lập, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh rằng, vì cuộc đấu tranh chống thực dân Pháp và phát xít Nhật của Việt Nam là sự nghiệp của Nhân dân, cho nên: “Cần phải động viên toàn dân, vũ trang toàn dân, cho nên trong khi tập trung lực lượng để lập một đội quân đầu tiên, cần phải duy trì lực lượng vũ trang trong các địa phương cùng phối hợp hành động và giúp đỡ về mọi phương diện”<sup>(1)</sup>.

Quân đội nhân dân Việt Nam từ Nhân dân mà ra, được xây dựng theo đường lối của Đảng và quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về kháng chiến toàn dân, chiến tranh nhân dân, vũ trang toàn dân, cho nên đội quân đó được Nhân dân ta gọi bằng cái tên triu mến: “Bộ đội Cụ Hồ”. Đây là một danh xưng đặc biệt, đúng nguồn gốc ra đời và bản chất, đồng thời thể hiện sức mạnh nội lực luôn tiềm tàng từ trong tất cả mọi giai tầng các thế hệ người Việt Nam yêu nước. Với một đất nước người không đông, đất không rộng, tiềm lực kinh tế còn hạn chế về nhiều mặt, phải đương đầu với các thế lực xâm lược hùng mạnh trên thế giới, thì chính sức mạnh từ khối đại đoàn kết toàn dân là sức mạnh vô địch. Quân đội nhân dân Việt Nam chính là lực lượng chủ đạo, kết tinh từ sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Với ý nghĩa: “Quân với dân như cá với nước” - cụm từ này, cách ví này phản ánh rất chính xác mối quan hệ giữa Quân đội với Nhân dân. Với danh hiệu “Bộ đội Cụ Hồ”, Quân đội nhân dân Việt Nam đã tuân thủ lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh ngay từ những ngày đầu thành lập: không tơ hào cái kim sợi chỉ của Nhân dân, tôn trọng phong tục tập quán của Nhân dân; đi dân nhờ, ở dân thương...

Chủ tịch Hồ Chí Minh còn nhấn mạnh quan điểm chỉ đạo xuyên suốt cuộc cách mạng ở nước ta, cả cách mạng dân tộc dân chủ Nhân dân và cách mạng xã hội chủ nghĩa là: Quân đội nhân dân Việt Nam là đội quân trung với nước, trung với Đảng, hiếu với dân, vì Nhân dân mà phục vụ, sẵn sàng chiến đấu hy sinh vì độc lập cho Tổ quốc, tự do, hạnh phúc cho đồng bào, nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng.



**Chủ tịch Hồ Chí Minh gắn huy hiệu Chiến sĩ Điện Biên Phủ cho những chiến sĩ lập công xuất sắc trong chiến dịch Điện Biên Phủ. Ảnh: Tư liệu/TTXVN**

## **1.2. Yếu tố con người có tính chất quyết định**

Nói tới lực lượng vũ trang, thành phần rất quan trọng là vũ khí (bao gồm quân trang, quân dụng, các phương tiện vũ khí v.v...). Tuy nhiên, theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh - người trước súng sau, là “chính trị trọng hơn quân sự”<sup>(2)</sup>. Khi Quân đội gồm những người yêu nước, giác ngộ chính trị, ra sức bảo vệ cách mạng, bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ Đảng, bảo vệ Nhân dân thể hiện sức mạnh tinh thần to lớn và khi đó, dù có được trang bị vũ khí thô sơ, nhưng với lòng quả cảm và trí thông minh thì có thể biến thành sức mạnh vô địch. Tính chính nghĩa của mọi cuộc kháng chiến, mọi cuộc chiến tranh bao giờ cũng chứa đựng yếu tố sức mạnh tất thắng của đội quân chiến đấu. Nói như vậy không phải là coi nhẹ trang bị vũ khí cho lực lượng vũ trang. Xây dựng Quân đội cách mạng ở Việt Nam, theo tư tưởng Hồ Chí Minh, gồm cả việc xây dựng đội ngũ con người trong lực lượng vũ trang và gồm cả tạo ra các loại cơ sở vật chất - kỹ thuật, tức là quân trang, quân dụng, vũ khí... phù hợp với quá trình tác chiến.

Yếu tố có tính chất quyết định thắng lợi cho cuộc chiến là yếu tố con người sử dụng vũ khí đó. Vì vậy, trận đấu đánh địch tháng 12/1944 (Phai Khắt, Nà Ngần), Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân do đồng chí Võ Nguyên Giáp chỉ huy đã khôn khéo hạ đồn



dịch, lấy súng của địch trang bị cho mình, xây dựng truyền thống đánh thắng trận đầu để “cổ vũ tinh thần đấu tranh cách mạng của cả một dân tộc đang bị nô lệ, đang sục sôi ý chí vùng lên”, đồng thời “khắc phục tình hình thiếu vũ khí trang bị”<sup>(3)</sup>. Trong lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam hàng nghìn năm, có thể nói rằng, Nhân dân ta đều đứng trước kẻ thù xâm lược có sức mạnh và vũ khí trang bị hơn ta gấp bội, nhưng không thể đơn thuần so sánh về những yếu tố đó. Quân đội ta tuy số lượng ít nhưng được lãnh đạo bởi đường lối đúng, ở tài thao lược quân sự, ở tinh thần dũng cảm, ở tính chính nghĩa của cuộc chiến và sức mạnh trí tuệ của toàn thể Nhân dân Việt Nam. Các thế lực xâm lược Việt Nam đều bị chuốc lấy thất bại chính là bởi đối đầu với trí tuệ, bản lĩnh và tinh thần đoàn

**Xây dựng Quân đội - một Quân đội nhân dân thật mạnh, dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân và của Đảng. Quân đội ta phải được trang bị đầy đủ, phải học tập nhiều để tiến bộ mãi về mặt kỹ thuật. Phải luôn tăng cường công tác chính trị để bảo đảm là Quân đội cách mạng, Quân đội quyết chiến quyết thắng.**

*(“Thường thức chính trị”, đăng trên báo Cứu quốc, từ ngày 16/01 đến ngày 23/9/1953. Dẫn theo Hồ Chí Minh toàn tập, Sdd, tập 8, tr.265).*

kết của con người Việt Nam nói chung và lực lượng vũ trang nói riêng chứ không chỉ ở sức mạnh của vũ khí, trang bị. Thật sai lầm khi hầu hết các nhà quân sự tư sản khi tính toán, khi tác chiến và khi tổng kết lý giải cho sự thất bại của mình thường lấy các con số so sánh về quân số, về vũ khí được trang bị mà không so sánh về yếu tố con người.

### **1.3. Quân đội nhân dân Việt Nam là lực lượng nòng cốt của sự nghiệp cách mạng chiến đấu và bảo vệ Tổ quốc**

Từ ngày đầu thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã giải thích rằng: “Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân... muốn hành động có kết quả thì về quân sự, nguyên tắc chính là nguyên tắc tập trung lực lượng, cho nên, theo chỉ thị mới... sẽ lập ra đội chủ lực... là đội quân đàn anh, mong cho chóng có những đội đàn em khác. Tuy lúc đầu quy mô của nó còn nhỏ, nhưng tiến độ của nó rất vẻ vang. Nó là khởi điểm của giải phóng quân, nó có thể đi suốt từ Nam chí Bắc, khắp đất nước Việt Nam”<sup>(4)</sup>.

Xây dựng quân đội cách mạng từ trong lòng Nhân dân, trong đó có đội quân chủ lực, nhưng đồng thời phải chú trọng đến mối quan hệ với lực lượng vũ trang ở các địa phương. Theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Quân đội nhân dân Việt Nam có đủ cả lực lượng bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân du kích. Đó là ba thứ quân hùng mạnh kết hợp với nhau, hỗ trợ nhau trong tác chiến tùy từng địa bàn khác nhau. Người chỉ rõ: “Cần phải duy trì lực lượng vũ trang trong các địa phương cùng phối hợp hành động và giúp đỡ về mọi phương diện. Đội quân chủ lực... có nhiệm vụ diu dắt cán bộ vũ trang của các địa phương, giúp đỡ huấn luyện, giúp đỡ vũ khí nếu có thể được, làm cho các đội này trưởng thành mãi lên. Đối với các đội vũ trang địa phương: đưa các cán bộ địa

phương về huấn luyện, tung các cán bộ đã huấn luyện đi các địa phương, trao đổi kinh nghiệm, liên lạc thông suốt, phối hợp tác chiến... vận dụng lối đánh du kích, bí mật, nhanh chóng, tích cực, nay Đông mai Tây, lai vô ảnh, khứ vô tung”<sup>(5)</sup>.

Chủ tịch Hồ Chí Minh thấm nhuần quan điểm lý luận Mác - Lênin về xây dựng lực lượng cách mạng vô sản, đồng thời Người đã nghiên cứu sâu sắc binh pháp Tôn Tử (nhà chiến lược quân sự Trung Quốc thời cổ - trung đại), tìm ra nhiều điểm để vận dụng vào xây dựng quân đội cách mạng, trong đó có những vấn đề về các mối quan hệ con người với con người trong đội quân của lực lượng vũ trang. Trong các mối quan hệ đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh coi trọng thái độ, trách nhiệm của người chỉ huy với quân lính. Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu quan điểm rằng, trong lúc quân ăn chưa đủ no thì tướng không thể yên tâm mà ăn no được; người chỉ huy và binh lính phải đoàn kết một lòng để tạo ra sức mạnh chiến đấu, như Anh dùng dân tộc Nguyễn Trãi đã viết trong *Bình Ngô đại cáo*



sau chiến thắng của cuộc kháng chiến do Lê Lợi lãnh đạo chống quân xâm lược nhà Minh thế kỷ XV: “Tuống sĩ một lòng phụ tử/Hòa nước sông chén rượu ngọt ngào”.

**1.4. Quân đội phải được đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp, tuyệt đối về mọi mặt của Đảng Cộng sản Việt Nam**

Chỉ có dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, theo sự chỉ đạo từ tư tưởng Hồ Chí Minh thì Quân đội đó mới có thể trở thành quân đội cách mạng. Đảng ta, do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập và rèn luyện, là Đảng lãnh đạo, khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa được thành lập (nay là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam) trở thành Đảng cầm quyền, Quân đội càng trở thành một lực lượng bảo vệ chế độ chính trị xã hội chủ nghĩa, bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ Nhân dân và bảo vệ chính bản thân Đảng. Quá trình xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam cũng tức là quá trình làm cho Quân đội lớn mạnh, làm tròn nhiệm vụ bảo vệ Đảng. Do đó, “trung với Đảng” chính là một trong những nhiệm vụ rất cốt yếu của Quân đội ta.

**2. Tiếp tục xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh**

*Một là, chú trọng xây dựng lực lượng “Bộ đội Cụ Hồ” phù hợp với thời kỳ đổi mới hiện nay.*

Thời kỳ đổi mới hiện nay có rất nhiều điểm khác so với thời kỳ Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo, tuy nhiên tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam vẫn mang tính thời sự, vẫn luôn soi sáng cho bước tiến vững chắc của Quân đội nhân dân Việt Nam.

Trước đây, Quân đội ở trong nhà dân. Doanh trại của bộ đội là nhà dân, được Nhân dân trực tiếp chở che, bảo vệ, được khắc họa trong bài thơ *Bao giờ trở lại* của nhà thơ Hoàng Trung Thông sáng tác trong thời kỳ chống thực dân Pháp: “Các anh về mái ấm nhà vui/Tiếng hát câu cười/Rộn ràng xóm nhỏ/Các anh về tung bưng trước ngõ/Lớp đàn em hớn hở theo sau/Mẹ già bịn rịn áo nâu/Vui đàn con nhỏ rừng sâu mới về”. Ngày nay, bộ đội được trang bị cơ sở vật chất, được ở trong các doanh trại chính quy, hiện đại, nhưng vẫn luôn gắn bó mật thiết với dân. Quân đội thời kỳ đổi mới vẫn làm nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu chống lại bất cứ thế lực nào có âm mưu và hành động xâm lược và chống phá

nước ta. Quân đội luôn chắc tay súng bảo vệ những quyền dân tộc cơ bản và thiêng liêng của đất nước: độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ.

*Hai là, xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam kết hợp cả nhiệm vụ quốc phòng và phát triển kinh tế.*

Việc kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế với củng cố quốc phòng là quan điểm cơ bản, chủ trương chiến lược nhất quán, xuyên suốt của Đảng ta trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, nhằm tăng cường sức mạnh quốc phòng của đất nước trong quá trình phát triển kinh tế, đồng thời giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế nhanh, bền vững. Cụ thể, lực lượng Quân đội đã tích cực giúp Nhân dân phát triển kinh tế - xã hội, nhất là đối với vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo; cứu hộ, cứu nạn, giúp Nhân dân phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, tham gia sản xuất, kinh doanh. Thời gian vừa qua, Quân đội là một trong những lực lượng tiên phong, xung kích trên tuyến đầu phòng, chống đại dịch Covid-19. Trong những hoàn cảnh khó khăn, gian nan thì Quân đội càng tỏ rõ bản chất tốt đẹp của mình, vẫn là “Bộ đội Cụ Hồ” trong lòng Nhân dân.

Xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh giai đoạn hiện nay trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, trong thời kỳ toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế đặt ra nhiều thời cơ và thách thức không nhỏ. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng tiếp tục khẳng định vị thế của Việt Nam và nêu rõ xây dựng kinh tế là nhiệm vụ trung tâm; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị là nhiệm vụ then chốt; văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội; quốc phòng, an ninh là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên. Tại Đại hội XIII, Đảng ta tiếp tục khẳng định: đất nước tiếp tục giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng; sự quản lý tập trung, thống nhất của Nhà nước. Xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại; một số quân chủng, binh chủng, lực lượng tiến thẳng lên hiện đại, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc.



Đồng thời, tư duy về quốc phòng, đối tác, đối tượng, bảo vệ Tổ quốc có bước phát triển mới và ngày càng hoàn thiện; sự kết hợp giữa quốc phòng, an ninh và đối ngoại ngày càng chặt chẽ, hiệu quả. Đã chủ động phát hiện, có các phương án, đối sách ngăn ngừa các nguy cơ chiến tranh, xung đột từ sớm, từ xa và kiểm soát tốt các nhân tố có thể gây bất lợi đột biến; tiềm lực quốc phòng được tăng cường; thế trận lòng dân được chú trọng; thế trận quốc phòng toàn dân được củng cố vững chắc. Tuy nhiên, Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh: trong những năm đổi mới, đất nước đã có sự kết hợp có hiệu quả quốc phòng với các lĩnh vực khác, đã ban hành và triển khai Chiến lược bảo vệ Tổ quốc, Chiến lược quốc phòng, Chiến lược quân sự; đẩy mạnh hợp tác quốc tế.

Bên cạnh đó, Đại hội XIII của Đảng đã chỉ ra những yếu kém trên lĩnh vực quốc phòng: việc quán triệt, tổ chức, triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng có lúc, có nơi chưa nghiêm, hiệu quả chưa cao; công tác nắm tình hình, dự báo chiến lược về quốc phòng có lúc chưa thật chủ động; việc kết hợp kinh tế, văn hóa, xã hội với quốc phòng ở một số địa phương, đơn vị thiếu hiệu quả, còn biểu hiện chủ quan, mất cảnh giác, nặng về lợi ích kinh tế đơn thuần, trước mắt<sup>(6)</sup>.

Để tiếp tục học tập, vận dụng, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam trong tình hình mới, Đại hội XIII của Đảng đã đề ra nhiệm vụ củng cố quốc phòng, xây dựng Quân đội vững mạnh; phải “có kế sách ngăn ngừa các nguy cơ chiến tranh, xung đột từ sớm, từ xa... Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, vùng trời, vùng biển; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển”<sup>(7)</sup>.

**Phải tăng cường công tác chính trị, luôn luôn nâng cao trình độ chính trị và giác ngộ giai cấp của bộ đội ta; phải bảo đảm sự chấp hành chính sách của Đảng và Chính phủ; phải triệt để giữ gìn kỷ luật tự giác về mặt quân sự và về mặt chính trị. Vì vậy, cần phải tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong Quân đội và phải thực hiện dân chủ trong bộ đội.**  
*(Diễn văn khai mạc Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa II, ngày 25/01/1953, Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sđd, tập 8, tr.29)*

*Ba là, xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, một số quân chủng, binh chủng, lực lượng tiến thẳng lên hiện đại.*

Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đặt ra mục tiêu: “Đến năm 2025, cơ bản xây dựng Quân đội... tinh, gọn, mạnh, tạo tiền đề vững chắc, phấn đấu năm 2030 xây dựng Quân đội nhân dân... chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ. Xây dựng cấp ủy, tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Quân đội... tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng, Nhà nước và Nhân dân, kiên định với mục tiêu, lý tưởng cách mạng của Đảng, bảo đảm chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu cao, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong mọi tình huống...”<sup>(8)</sup>.

Quân đội nhân dân Việt Nam đã có bề dày truyền thống cách mạng gần 80 năm, được Chủ tịch Hồ Chí Minh và toàn Đảng, toàn dân chăm lo phát triển. Chủ tịch Hồ Chí Minh là người cha thân yêu của các lực lượng vũ trang. Tư tưởng của Người luôn luôn dẫn dắt, soi đường cho Quân đội ta phát triển, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng của đất nước, xứng đáng là Quân đội cách mạng của dân, xứng đáng với danh xưng “Bộ đội Cụ Hồ”./.

**Ghi chú:**

(1), (2), (4), (5) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 3, Nxb CTQG-ST, H. 2011, tr.539, tr.539, tr.539-540, tr.539.

(3) Viện Lịch sử quân sự Việt Nam, *Lịch sử chiến thuật Quân đội nhân dân Việt Nam (1944-1975)*, tập I, Nxb Quân đội nhân dân, H.2003, tr.43, tr.44.

(6), (7), (8) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb CTQG-ST, H.2021, tr.67, tr.156-157, tr.158.